

Số: 21/QĐ-MNPĐ

Long Biên, ngày 06 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v thành lập ban chỉ đạo triển khai thực hiện phong trào
“Hành động vì nhà trường sáng - xanh - sạch - đẹp” năm 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON PHÚC ĐỒNG

Căn cứ Thực hiện Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 21/01/2025 của Ủy ban nhân dân quận Long Biên thực hiện phong trào thi đua Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp trên địa bàn quận Long Biên;

Căn cứ Kế hoạch số 268/KH-SGDĐT ngày 24/01/2025 của Sở GDĐT Hà Nội thực hiện phong trào thi đua Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp của ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố Hà Nội,

Thực hiện Kế hoạch số 18/KH-PGDĐT ngày 06/02/2025 Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Long Biên hướng dẫn thực hiện phong trào “Hành động vì nhà trường Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp” trong các trường MN, TH, THCS trên địa bàn quận Long Biên năm 2025;

Trường MNPĐ ban hành quyết định về việc thành lập ban chỉ đạo thực hiện Phong trào “Hành động vì nhà trường “Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp” năm 2025

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện thực hiện Phong trào “Hành động vì nhà trường trường “Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp” năm 2025 gồm các đ/c sau:

| STT | Họ và Tên | Chức vụ | Vai trò | Ghi chú |
|-----|---------------------|-----------------------|----------------|---------|
| 1 | Lưu Thị Nhận | Hiệu trưởng | Trưởng ban | |
| 2 | Hồ Thị Thu | P. Hiệu trưởng | Phó trưởng ban | |
| 3 | Nguyễn Thúy Hạnh | P. Hiệu trưởng | Phó trưởng ban | |
| 4 | Dương Thị Xuân Hạnh | Cán bộ y tế | Ủy viên | |
| 5 | Phạm Thị Bích | TT CM khối MG Lớn | Ủy viên | |
| 6 | Nguyễn Phương Nga | TB thanh tra nhân dân | Ủy viên | |
| 7 | Nguyễn Thị Ngọc Ánh | Bí thư chi đoàn | Ủy viên | |
| 8 | Nguyễn Thu Hà | Tổ trưởng tổ nuôi | Ủy viên | |
| 9 | Đặng Thị Nhung | TPCM khối MGN | Ủy viên | |



Điều 2. Ban chỉ đạo thực hiện Phong trào “Hành động vì nhà trường Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp” năm 2025 có nhiệm vụ lập kế hoạch, phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong ban chỉ đạo đồng thời có trách nhiệm tuyên truyền vận động, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch của CBGVNV, phụ huynh học sinh trong nhà trường .

Điều 3. Các đồng chí có tên trong điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3
- Lưu: VT

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
MẦM NON
PHÚC ĐÔNG
Lưu Thị Nhận



PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Ban chỉ đạo thực hiện Phong trào “Hành động vì nhà trường Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp” năm 2025

(Kèm theo Quyết định số 21/QĐ-MNPD ngày 16 tháng 02 năm 2025)

| STT | Họ và tên | Chức vụ | Nhiệm vụ |
|-----|---|---------------|--|
| 1 | Đ/c Lưu Thị Nhận Hiệu trưởng | Trưởng ban | <ul style="list-style-type: none"> - Phụ trách chung công tác thực hiện Phong trào Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp” năm 2025 - Chỉ đạo các bộ phận xây dựng KH thực hiện Phong trào “Hành động vì nhà trường Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp” năm 2025 và kiểm tra giám sát. - Đảm bảo chất lượng thực hiện kế hoạch đã xây dựng của toàn trường. - Chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện của CBGVNV trong nhà trường trước cấp trên. |
| 2 | Đ/c Hồ Thị Thu HPND | Phó ban | <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng KH thực hiện Phong trào “Hành động vì nhà trường Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp” năm 2025 theo sự phân công của đ/c Hiệu trưởng. - Tổ chức cho CBGVNV ký cam kết thực hiện. - Chịu trách nhiệm tuyên truyền, vận động tới CBGVNV và phụ huynh học sinh về KH đã xây dựng - Chịu trách nhiệm duy trì quang cảnh sư phạm Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp” năm 2025, công trường an toàn, phòng chống cháy nổ. - Phụ trách kiểm tra giám sát việc thực hiện kế hoạch đã triển khai của GVNV và chịu trách nhiệm về kết quả trước Hiệu trưởng. Có biên bản kiểm tra. |
| 3 | Đ/c Nguyễn Thúy Hạnh Chủ tịch CĐ HPCM | Phó ban | <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng môi trường học tập và quang cảnh sư phạm thực hiện Phong trào “Hành động vì nhà trường Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp” năm 2025 |



| | | | |
|---|---------------------|---------|---|
| | | | <ul style="list-style-type: none"> - Triển khai đến đoàn viên công đoàn bộ quy tắc ứng xử, tổ chuyên môn bộ tài liệu “GD nếp sống thanh lịch, văn minh” cho trẻ. - Phụ trách kiểm tra giám sát việc thực hiện kế hoạch đã triển khai của GVNV và chịu trách nhiệm về kết quả trước Hiệu trưởng. Có biên bản kiểm tra. |
| 4 | 06 đồng chí còn lại | Ủy viên | <ul style="list-style-type: none"> - Chịu trách nhiệm tuyên truyền, vận động tổ viên, phụ huynh, học sinh về KH đã xây dựng. - Chi đoàn và công đoàn phối hợp duy trì công tác tổng vệ sinh cuối tuần. - Đ/c nhân viên y tế phụ trách công tác vệ sinh môi trường phòng chống dịch bệnh hàng ngày. - Cùng tổ viên thực hiện kế hoạch đã triển khai, xây dựng và giữ gìn môi trường học tập, quang cảnh sư phạm thực hiện Phong trào “Hành động vì nhà trường Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp” năm 2025 - Tổ trưởng các khối lớp chỉ đạo tổ viên cung cấp kiến thức chuyên môn bộ tài liệu “GD nếp sống thanh lịch, văn minh”, dạy kỹ năng sống cho trẻ. - Kiểm tra, đôn đốc các tổ viên thực hiện vệ sinh và đảm bảo an toàn tại các phòng học, phòng chức năng, quanh trường học theo vị trí được phân công, chịu trách nhiệm về kết quả của tổ mình trước Phó hiệu trưởng. |

Số: *22*/KH-MNPĐ

Long Biên, ngày *06* tháng *02* năm 2025

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện phong trào
“Hành động vì nhà trường sáng - xanh - sạch - đẹp” năm 2025

Căn cứ Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 21/01/2025 của Ủy ban nhân dân quận Long Biên thực hiện phong trào thi đua Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp trên địa bàn quận Long Biên;

Căn cứ Kế hoạch số 268/KH-SGDĐT ngày 24/01/2025 của Sở GDĐT Hà Nội thực hiện phong trào thi đua Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp của ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố Hà Nội,

Thực hiện Kế hoạch số 18/KH-PGDĐT ngày 06/02/2025 Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Long Biên hướng dẫn thực hiện phong trào “Hành động vì nhà trường Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp” trong các trường MN, TH, THCS trên địa bàn quận Long Biên năm 2025;

Trường Mầm non Phúc Đồng xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phong trào “Hành động vì nhà trường sáng - xanh - sạch - đẹp” năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Giáo dục, nâng cao ý thức, tạo sự chuyển biến trong cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh đối với việc xây dựng môi trường, cảnh quan, nề nếp đảm bảo trường lớp “sáng - xanh - sạch - đẹp”.

- Duy tu, duy trì cơ sở vật chất đáp ứng được các yêu cầu thực hiện nhiệm vụ dạy và học, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục toàn diện.

- Nâng cao nhận thức và duy trì thói quen cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong công tác bảo vệ môi trường; rèn cho HS có lối sống xanh, bảo vệ môi trường và sức khỏe.

- Tăng cường công tác quản lý của nhà trường, sự quan tâm của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, sự phối hợp của các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường, góp phần giáo dục nếp sống văn minh cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh.

2. Yêu cầu:



- Tuyên truyền rộng rãi, thu hút sự tham gia đông đảo của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và nhân dân. Tập trung các nguồn lực xây dựng nhà trường sáng - xanh - sạch - đẹp, tiếp tục thực hiện văn hóa chào hỏi trong và ngoài nhà trường “khoanh tay - mỉm cười - cúi chào” tạo điều kiện cho học sinh khi đến trường được an toàn, thân thiện, vui vẻ và hạnh phúc.

- Quá trình xây dựng cần đảm bảo tính tự giác, phù hợp với điều kiện ở cơ sở, thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức, góp phần nâng cao ý thức, trách nhiệm của mỗi cá nhân với môi trường xung quanh, làm cho chất lượng giáo dục được nâng lên.

II. NỘI DUNG:

1. Trường học “Xanh”:

- Công tác quản lí: Xây dựng các qui định, hướng dẫn giáo viên, nhân viên, học sinh tham gia thực hiện bảo vệ môi trường; Huy động sự tham gia của học sinh, cha mẹ học sinh trong việc xây dựng, thực hiện bảo vệ môi trường của nhà trường.

- Cơ sở vật chất: Theo dõi và cập nhật thông tin về tình trạng chất lượng không khí, các biện pháp bảo vệ sức khỏe; sử dụng năng lượng; tình trạng phát sinh, thu gom và xử lí rác thải; tình trạng sử dụng nước tại trường học. Có giải pháp/thiết bị nhằm cải thiện chất lượng không khí; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; quản lí rác thải hiệu quả; tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước phù hợp thực tế. Đầu tư hệ thống cây xanh như cây bóng mát, tiểu cảnh, vườn trường ... và tăng cường các biện pháp chăm sóc, bảo vệ cây xanh, đảm bảo an toàn cây xanh. Có các giải pháp/thiết bị bảo vệ môi trường thuộc các chủ đề khác (ngoài các chủ đề không khí, năng lượng, rác thải, nước, không gian xanh).

- Giáo dục, tuyên truyền: Bồi dưỡng cho giáo viên, nhân viên và học sinh về chủ đề môi trường thông qua nhiều hình thức; lồng ghép nội dung bảo vệ môi trường trong các giờ học chính khóa và các hoạt động khác; tổ chức hoạt động ngoại khóa về chủ đề môi trường tối thiểu 2 lần/năm học; tăng cường các hình thức hoạt động ngoại khóa chủ đề môi trường đa dạng và hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của các nhà trường.

- Áp dụng quy chế thực hành tiết kiệm hiệu quả: tiết kiệm điện, nước, giảm thiểu lượng rác thải ra môi trường, tăng cường cây xanh, cải thiện chất lượng không khí ...

2. Trường học “Sạch”:

- Vệ sinh trường, lớp: học sinh có ý thức bảo vệ môi trường, chăm sóc cây xanh, vệ sinh các đồ dùng cá nhân; Lớp học và các phòng học sạch sẽ, gọn gàng, ngăn nắp; sắp xếp bàn ghế, đồ dùng, thiết bị của các phòng làm việc và các phòng

chức năng gọn gàng, khoa học. Thực hiện vệ sinh hằng ngày và tổng vệ sinh hàng tuần tại khuôn viên nhà trường và ngoài cổng trường vào chiều thứ Sáu hàng tuần.

- Nhà vệ sinh thân thiện: Nhà vệ sinh thoáng mát, đủ ánh sáng, đủ nước, giấy vệ sinh, xà phòng rửa tay và lối đi sạch sẽ, sàn không ướt; Khu vệ sinh đáp ứng đủ bệ, bồn tiểu cho số lượng học sinh sử dụng, không có mùi hôi; Chọn trồng một số cây cảnh xung quanh để tạo cảm giác nhẹ nhàng; Chọn hình ảnh, âm thanh tuyên truyền để giáo dục ý thức sử dụng, bảo quản khu vệ sinh cho học sinh.

3. Trường học “Đẹp”:

- Môi trường “Đẹp”:

+ Chính trang, làm mới nhà trường (khuôn viên, lớp học, hành lang, sân trường...).

+ Lớp học và các phòng chức năng có đủ ánh sáng; đủ bàn ghế theo quy định.

+ Trang trí lớp học thân thiện, hiện đại, sáng tạo, phát triển hứng thú cho học sinh yêu trường, yêu lớp, có ý thức giữ gìn trường lớp sạch đẹp và học tập tích cực.

+ Các phương tiện của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh và khách đến trường được sắp xếp gọn gàng, đúng theo quy định.

+ Giáo dục học sinh có ý thức bảo vệ cơ sở vật chất: không leo trèo, viết vẽ bậy; khuôn viên nhà trường được trang trí khoa học, nghệ thuật; bảo quản, sử dụng đồ dùng trong lớp và của nhà trường hiệu quả.

- Văn hóa, ứng xử “Đẹp”: Thực hiện văn hóa chào hỏi trong nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch tới toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh nhà trường; Đa dạng các hình thức tuyên truyền, cán bộ quản lý, giáo viên nhân viên làm gương, hướng dẫn 100% các lớp triển khai thực hiện cử chỉ, thái độ, động tác, lời chào... phù hợp.

+ Trang trí băng rôn, khẩu hiệu với các nội dung mang tính giáo dục, phù hợp với văn hóa giáo dục của địa phương đúng thời điểm, đúng vị trí.

+ Triển khai bộ quy tắc ứng xử theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Thành phố Hà Nội; các chuẩn mực văn hóa, hệ giá trị cốt lõi để sử dụng tại nhà trường (theo nội dung kế hoạch 335/KH-UBND ngày 25/9/2020 của UBND quận Long Biên về thực hiện đề án “xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2020-2025”).

+ Thực hiện “Quy tắc ứng xử nơi công cộng” trên địa bàn thành phố Hà Nội (ban hành kèm theo Quyết định số 1665/QĐ-UBND ngày 10/3/2017 của



UBND thành phố Hà Nội), trọng tâm là các nội dung sau:

+ Giáo viên hiểu và chia sẻ với hoàn cảnh của học sinh, quan tâm, gần gũi, giúp đỡ các em; thường xuyên sử dụng các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực phù hợp với tâm sinh lí lứa tuổi học sinh. Học sinh với học sinh đoàn kết, không phân biệt giới tính, dân tộc, hoàn cảnh. CBGVNV ứng xử lịch thiệp, thân thiện, nhã nhặn, đúng mực. Không khí học tập, lao động thân thiện; mọi thành viên trong trường học, lớp học được yêu thương, được tôn trọng và được đảm bảo an toàn.

+ Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh tự giác chấp hành luật giao thông, có thái độ hành vi ứng xử văn minh thân thiện khi tham gia giao thông.

- *Thực hiện “Quy tắc ứng xử của cán bộ công chức, viên chức, người lao động” trong các cơ quan thuộc thành phố Hà Nội (ban hành kèm theo Quyết định số 522/QĐ-UBND ngày 25/01/2017 của UBND thành phố Hà Nội) và Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên, trọng tâm là các nội dung sau:*

+ Trang phục của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh gọn gàng, lịch sự, màu sắc hài hòa. Đồng phục của cán bộ - giáo viên - nhân viên, học sinh có thể thực hiện theo một số ngày trong tuần, theo mùa; được CMHS và nhân dân đồng tình ủng hộ.

+ Thực hiện các biện pháp phòng chống tác hại thuốc lá; không hút thuốc lá tại cơ quan, phòng làm việc.

+ Không có hành vi quấy rối người khác dưới mọi hình thức (lời nói, hành động, cử chỉ, tin nhắn, môi trường mạng...). Không tham gia, xúi giục, kích động hoặc bao che các hành vi vi phạm pháp luật của người khác.

+ Giao tiếp, làm việc với người dân bằng thái độ niềm nở, tận tình, trách nhiệm; không gây căng thẳng, bức xúc, dọa nạt người dân.

+ Nghiêm túc nhận lỗi, nhận khuyết điểm, thành khẩn tự phê bình, rút kinh nghiệm khi để xảy ra sai sót.

+ Công tác quản lí, dạy và học trong nhà trường được bàn bạc, thảo luận, chia sẻ, lắng nghe, thấu hiểu và đối thoại tích cực. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh được phản hồi, sáng tạo và gắn kết.

+ Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học tạo hứng thú, phù hợp, thấu hiểu và chấp nhận sự khác biệt tâm lí, thể chất, hoàn cảnh của mỗi học sinh. Đạt chỉ tiêu kế hoạch của năm học về công tác dạy và học.

+ Tổ chức các hoạt động ngoại khóa để tăng cường các mối quan hệ, giao lưu, tăng cường thể lực và nuôi dưỡng cảm xúc tích cực. CBGVNV tự chăm

sóc bản thân về sức khỏe tâm lí và thể chất cho bản thân, tự trang bị cho mình và thực hành được các giá trị sống, kĩ năng sống phù hợp với đạo đức, nhân cách nhà giáo trong môi trường giáo dục.

+ Phối hợp và hợp tác hiệu quả với CMHS, cộng đồng địa phương và các lực lượng liên quan trong công tác giáo dục học sinh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Với quản lí nhà trường:

- Thành lập Ban chỉ đạo “Xây dựng nhà trường sáng - xanh - sạch - đẹp”, phân công rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp và tổ chức kiểm tra tại đơn vị, lưu biên bản; có biện pháp, tiến độ khắc phục những tồn tại, hạn chế.

- Chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch; theo dõi, đôn đốc CBGVNV nhà trường thực hiện kế hoạch.

- Lòng ghép kiểm tra việc thực hiện kế hoạch thông qua công tác kiểm tra chuyên môn, chuyên đề, kiểm tra đột xuất... Trao đổi, đánh giá, rút kinh nghiệm tại các buổi sinh hoạt chuyên môn, chi bộ, hội đồng trường triển khai công tác tháng.

- Tự đánh giá kết quả thực hiện phong trào “Hành động vì nhà trường sáng - xanh - sạch - đẹp”.

+ Hợp Ban chỉ đạo, tự chấm điểm theo tiêu chí đánh giá thi đua (*Phụ lục kèm theo kế hoạch*). Kết quả tự chấm điểm của nhà trường cần được thông qua toàn thể cán bộ - giáo viên - nhân viên nhà trường.

+ Trước ngày 30/11/2025: Nộp báo cáo theo mẫu (*Phụ lục kèm theo kế hoạch*) và kết quả tự chấm điểm của nhà trường về phòng Giáo dục và Đào tạo quận Long Biên.

2. Các tổ, bộ phận:

- Xác định nội dung triển khai phù hợp với từng vị trí làm việc.

- Tổ chuyên môn xây dựng các hoạt động phù hợp với trẻ và thực hiện triển khai trong toàn trường.

- *Một số hoạt động gợi ý:* Tổ chức chương trình “Mái trường xanh” các hoạt động gắn với hoạt động giáo dục: Chiến sĩ phân loại rác thải sinh hoạt; Ươm mầm xanh - Vì một mái trường xanh; Cuối tuần xanh: Chi đoàn và công đoàn phối hợp thực hiện vệ sinh trong ngoài lớp học và phạm vi trường học. Chương trình đổi cây xanh....

Căn cứ Kế hoạch số 268/KH-SGDĐT ngày 24/01/2025



Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện phong trào “Hành động vì nhà trường sáng - xanh - sạch - đẹp” năm 2025 trong nhà trường. Trường MN Phúc Đồng yêu cầu 100% CBGVNV thực hiện các nội dung trên. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đồng chí kịp thời phản ánh đến BGH nhà trường để được giải quyết./.

Nơi nhận:

- PGD - để BC;
- CBGVNV - để thực hiện;
- Lưu: VT, PHT (03b).





BIỂU NỘI DUNG VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Phong trào "Hành động vì nhà trường "Sáng - xanh - sạch - đẹp" năm 2025

(Kèm theo Kế hoạch số: 22/KH-MNPD ngày 06 tháng 02 năm 2025 của Trường Mầm non Phúc Đồng)

| Tháng | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện | Bộ phận thực hiện | Lãnh đạo phụ trách |
|-------|---|---------------------|-------------------|---------------------|
| 2 | - XD kế hoạch năm 2025; Thành lập ban chỉ đạo và phân công rõ trách nhiệm từng thành viên trong BCD. | Tuần I | Đ/c Thu HP | Đ/c Lưu Thị Nhận HT |
| 3 | - Tổ chức phát động phong trào thi đua và ký cam kết Thực hiện Phong trào "Hành động vì nhà trường "Sáng - xanh - sạch - đẹp" năm 2025 | Tuần I | BGH CBGVNV | Đ/c Lưu Thị Nhận HT |
| 4 | - Kiểm tra việc xây dựng khung cảnh sư phạm "Sáng - xanh - sạch - đẹp" năm 2025 và triển khai các chương trình hành động. | Tuần I | CBGVNV | Đ/c Hạnh HP |
| 5 | - Kiểm tra việc thực hiện văn hóa giao tiếp, ứng xử văn minh trong trường học | Tuần II | Đ/c Trang | Đ/c Lưu Thị Nhận HT |
| 6-7-8 | - Kiểm tra môi trường các lớp học | Tuần II | CB, GV, NV | Đ/c Lưu Thị Nhận HT |
| 9 | - Kiểm tra việc chấp hành các nội quy, quy định của nhà trường, tham gia các phong trào, tự học và bồi dưỡng nâng cao trình độ và kỹ năng. | Tuần IV | Bảo vệ CBGVNV | Đ/c Thu HP |
| 10 | - Kiểm tra việc thực hiện quy chế tiết kiệm trong nhà trường: sử dụng hiệu quả sử dụng điện năng, nước sạch, các đồ dùng văn phòng phẩm. | Tuần II | Các tổ | Đ/c Thu PHT |
| 11 | - Thực hiện công tác tự kiểm tra đánh giá thực Phong trào "Hành động vì nhà trường "Sáng - xanh - sạch - đẹp" năm 2025. Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện | Tuần I | Đ/c Thu | Đ/c Lưu Thị Nhận HT |
| 12 | Kiểm tra khắc phục tồn tại (nếu có) | Tuần III | Đ/c Thu | Đ/c Thu PHT |

Hà Nội, ngày 06 tháng 02 năm 2025

BẢN CAM KẾT
XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG “SÁNG - XANH - SẠCH - ĐẸP”
VÀ PHÒNG CHỐNG RÁC THẢI NHỰA NĂM 2025

Thực hiện kế hoạch xây dựng trường học “Sáng - xanh - sạch - đẹp” và phòng chống rác thải nhựa năm 2025 của trường mầm non Phúc Đồng.

Chúng tôi tự nguyện cam kết với lãnh đạo nhà trường thực hiện nghiêm túc kế hoạch hành động xây dựng nhà trường “Sáng - xanh - sạch - đẹp” và phòng chống rác thải nhựa năm 2025 cụ thể như sau:

A. Tại nơi làm việc:

- Nhà vệ sinh của trẻ, giáo viên luôn sạch sẽ đảm bảo đúng quy định..
- Đủ nước uống, nước sinh hoạt, đảm bảo tiêu chuẩn cho CBGVNV-HS. Sử dụng tiết kiệm, hợp lý nguồn nước sạch trong nhà trường.
- Trong lớp học, nhà vệ sinh của trẻ và ngoài lớp học luôn đảm bảo có cây hoa nở, cây cảnh thường xuyên được quan tâm chăm sóc, không có cỏ mọc um tùm ngoài góc thiên nhiên.
- Phòng làm việc, phòng chức năng, lớp học bố trí khoa học, ngăn nắp, sạch đẹp, đồ dùng dạy học trong lớp gọn gàng, thuận lợi, hiệu quả trong tổ chức các hoạt động của nhà trường. Lớp học đủ ánh sáng theo tiêu chuẩn quy định, bàn ghế phù hợp với lứa tuổi, giáo viên ý thức thực hiện giữ gìn, bảo vệ của công.
- Có quy định và thực hiện hiệu quả sử dụng tiết kiệm điện. Trang trí xây dựng môi trường lớp học thân thiện, phù hợp lứa tuổi.
- Không để thùng rác, các dụng cụ vệ sinh trong lớp học. Thùng rác, dụng cụ vệ sinh để đúng nơi quy định, thùng rác được đậy nắp, thân thiện môi trường, lau rửa sạch không gây ô nhiễm môi trường. Giáo viên đổ rác đúng giờ quy định.
- Không cho trẻ vẽ bậy lên tường, lên bàn ghế. Giữ gìn, sử dụng, bảo quản tài sản của nhà trường, nơi công cộng.
- Xây dựng, thực hiện, duy trì mô hình cổng trường an toàn, không ùn tắc giao thông.
- Các biểu bảng, khẩu hiệu trang trí đặt ở vị trí phù hợp, sáng, rõ. Trường, lớp luôn xanh - sạch - đẹp, gọn gàng; Không hút thuốc lá trong trường học.



J

- Thường xuyên tổ chức cho trẻ tham gia lao động vệ sinh lớp học, thực hiện chăm sóc cây xanh phù hợp lứa tuổi. CBGVNV nhà trường thực hiện tổng vệ sinh phòng làm việc, lớp học sân trường chiều thứ sáu hàng tuần.

- Phối hợp chặt chẽ, với địa phương trong việc xử lý kịp thời quảng cáo, rao vặt trên tường rào, bán hàng rong, quán Internet trước cổng trường.

- Không có giấy, rác trong lớp học, ngoài sân trường, ngoài cổng trường, đặc biệt là ở các bồn hoa cây cảnh.

- Thực hiện văn hóa giao tiếp ứng xử văn minh trong trường học:

+ Dạy trẻ xưng hô, giao tiếp thân thiện với bạn, lễ phép với; người lớn tuổi, các bác, các cô trong nhà trường. Thực hiện vệ sinh cá nhân; trang phục gọn gàng, phù hợp thời tiết.

+ Không gây gỗ, cãi, đánh nhau hoặc xem, cổ vũ đánh nhau trong và ngoài trường.

+ Giáo dục cho trẻ có ý thức giữ gìn nếp sống văn minh, bỏ rác đúng nơi quy định thông qua các hoạt động phù hợp lứa tuổi. Xây dựng, bổ sung và thực hiện hiệu quả Quy tắc ứng xử CBGVNV trong nhà trường.

+ Thực hiện phong trào nói lời nói đẹp - mặc trang phục đẹp - làm việc tốt trong cuộc sống hàng ngày.

- Đảm bảo an ninh, an toàn, phòng chống tai nạn thương tích và trật tự an toàn giao thông:

+ Tuyên truyền và thực hiện đúng quy định của Luật giao thông, phòng cháy chữa cháy, phòng chống tai nạn thương tích.

+ Tuyên truyền với phụ huynh khi tan học đi đưa và đón con tập kết đúng nơi quy định, không ùn tắc giao thông ở cổng trường.

+ Giáo viên và học sinh có kỹ năng và biết thực hiện phòng cháy chữa cháy, thoát nạn, cứu nạn, cứu hộ tại trường.

- Duy trì đảm bảo vệ sinh khung cảnh sư phạm và môi trường cảnh quan trong nhà trường:

+ Duy trì mô hình công trường “Sáng - xanh - sạch - đẹp” và phòng chống rác thải nhựa năm 2025. Phân luồng giao thông tại cổng trường; có vị trí cho cha mẹ học sinh đưa đón con; không ùn tắc giao thông trong và ngoài cổng trường; phối hợp với địa phương đảm bảo không có hàng quán bán rong, không có bãi rác để vật liệu, phế thải ... khu vực ngoài cổng trường.

+ Có biển báo, khẩu hiệu, nội quy ngắn gọn, rõ thông tin nhắc nhở mọi người thực hiện: Không vẽ bần, bậy lên tường, lên bàn ghế; Không trèo lên bàn

ghế, cây bóng mát; Tắt điện khi ra khỏi phòng; Không vứt rác, Không hút thuốc; Không chen lấn, xô đẩy nhau; Đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe gắn máy...

- Thực hiện tốt nội dung chỉ đạo của công đoàn về gương người tốt việc tốt trên cổng thông tin điện tử của nhà trường để cùng học tập.

- Phối hợp với phụ huynh học sinh, thống nhất cao các biện pháp, phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, ý thức tự phục vụ, biết nêu gương và nhắc nhở kịp thời. Đặc biệt nêu gương qua sự mẫu mực của CBGVNV và cha mẹ trẻ.

B. Tại nơi cư trú:

1. Gia đình thường xuyên vệ sinh sạch sẽ; thực hiện đổ rác đúng nơi quy định của địa phương;

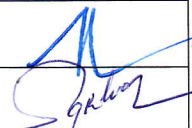
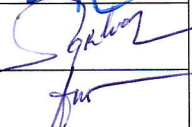
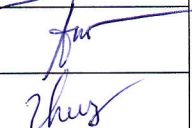
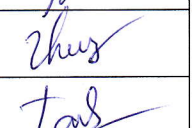
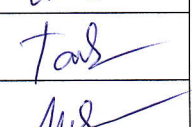
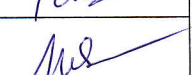
2. Tích cực cùng liên gia, xóm, khu phố tổng vệ sinh khơi thông cống thoát nước, không để tồn đọng rác và các chất gây ô nhiễm môi trường trong khu dân cư.

3. Giữ vệ sinh chung, bảo vệ môi trường công cộng, không chứa nước vào xô chậu để lâu ngày trong nhà, không hút thuốc lá, xả rác và các chất gây ô nhiễm môi trường.

4. Học sinh cùng bố mẹ, người thân trong gia đình chấp hành luật lệ ATGT và tham gia giao thông an toàn, đúng quy định.

Trên đây là các nội dung triển khai thực hiện trật tự văn minh đô thị trong nhà trường. Chúng tôi cam kết sẽ thực hiện tốt các nội dung trên.

Sau khi được tổ chức công đoàn nhà trường thông qua tầm quan trọng và xây dựng môi trường “Sáng - xanh - sạch - đẹp” và phòng chống rác thải nhựa năm 2025 trong nhà trường, tập thể CBGVNV trong trường Mầm non Phúc Đồng nhất trí và quyết tâm thực hiện nghiêm túc có hiệu quả nội dung cam kết này thể hiện bằng việc các cá nhân tự nguyện ký tên trong danh sách kèm theo như sau:

| TT | Họ và tên | Năm sinh | | Chức vụ | | | Ký cam kết |
|----|---------------------|----------|------|---------|-------|------|---|
| | | Nam | Nữ | CQ | CD | Đảng | |
| 1 | Lưu Thị Nhận | | 1968 | HT | ĐVCD | ĐV |  |
| 2 | Nguyễn Thúy Hạnh | | 1987 | PHT | CTCD | PBT |  |
| 3 | Hồ Thị Thu | | 1987 | PHT | ĐVCD | BT |  |
| 4 | Đỗ Hồng Anh | | 1987 | TPCM | ĐVCD | ĐV |  |
| 5 | Lê Thị Phương Anh | | 1989 | | BCHCD | ĐV |  |
| 6 | Nguyễn Thị Ngọc Ánh | | 1995 | BTCĐ | ĐVCD | ĐV |  |

| | | | | | | | |
|----|---------------------|------|------|------|------|----|--|
| 35 | Lê Thu Phương | | 1985 | | ĐVCD | |  |
| 36 | Dương Thị Kim Thanh | | 1976 | | ĐVCD | |  |
| 37 | Dương Thị Xuân Hạnh | | 1979 | TTVP | ĐVCD | | XLS  |
| 38 | Nguyễn Thanh Hào | | 1989 | | ĐVCD | |  |
| 39 | Nguyễn Thu Hà | | 1983 | TPCM | ĐVCD | | Hà |
| 40 | Dương Thị Minh Huệ | | 1979 | | ĐVCD | | Huệ |
| 42 | Lã Thanh Liêm | 1977 | | | ĐVCD | ĐV | Liêm |
| 43 | Nguyễn Văn Thắng | | 1978 | | ĐVCD | | Thắng |
| 44 | Vũ Thị Thu Trang | | 1992 | | ĐVCD | |  |
| 45 | Nguyễn Thị Hồng Vân | | 1980 | | ĐVCD | |  |
| 46 | Vũ Thị Phương | | 1990 | | ĐVCD | |  |
| 47 | Lê Xuân Phương | 1969 | | TPBV | ĐVCD | |  |
| 48 | Lưu Văn Lục | 1971 | | | ĐVCD | |  |
| 49 | Nguyễn Văn Tôn | 1977 | | | ĐVCD | |  |



Lưu Thị Nhận



Nguyễn Thúy Hạnh